TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 206/2018/HS-ST
Ngày: 31/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thiên Bảo
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Tấn Triều
Ông Dương Mnh Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dũng Em - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều tham gia phiên tòa : Bà Trần Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ L số:164/2018/HS-ST ngày 11/7/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 624/2018/QĐXXST-HS ngày 03/8/2018 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Trọng B**, sinh năm: 1993, tại Cần Thơ.

Nơi đăng ký thường trú: 73/5/21 đường N, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ;

Chỗ ở: phòng trọ số 16, nhà trọ số 1/11K đường L , phường A, quận N, thành phố Cần Thơ;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa; Trình độ học vấn:12/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Quan hệ gia đình: Cha: Nguyễn Ngọc T (s); Mẹ: Nguyễn Thị T (s); Anh, chị, em ruột: Không; Bản thân chưa vợ con;

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt ngày 25/3/2018 hiện đạng bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ (Có mặt tại phiên tòa).

2. **Trần Có L (Bi)**, sinh năm: 1995, tại Cần Thơ.

Nơi đăng ký thường trú: 293A Khu vực 2, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ;

Chỗ ở: phòng trọ số 8, nhà trọ P, số 160/8 đường T, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quan hệ gia đình: Cha: Trần Văn D (s); Mẹ: Nguyễn Thị H (s); Anh, chị, em ruột: có 01 người em (sinh năm: 2004); Bản thân chưa vợ con;

Tiền án, tiền sự: chưa;

Bị cáo bị bắt ngày 25/3/2018 hiện đạng bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ (Có mặt tại phiên tòa).

** Người bào chữa cho bị cáo*:

1. Luật sự **Phạm Văn Hai**, Luật sư thuộc Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Bà Hồ Thị Diễm M, sinh năm: 1995, địa chỉ: Ấp 8, xã T, huyện L, tỉnh Hậu Giang (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua công tác nắm tình hình, khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 25/3/2018, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận Ninh kiều, thành phố Cần Thơ kết hợp cùng Công an phường An Phú, tuần tra trên tuyến đường L Tự Trọng, phường An Phú đã phát hiện Trần Có L đang ngồi trên xe mô tô biển số 65B1-502.20 trước nhà số 1/8 đường L Tự Trọng, phường An Phú, quận Ninh Kiều để đợi Nguyễn Trọng B đi ra từ hướng đầu hẻm, khi thấy lực lượng công an thì Trần Có L ném gói nilon bên trong có chứa 05 (năm) viên nén hình tròn, màu hồng, nghi là ma túy (thuốc lắc) nên lực lượng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 (một) gói nilon bên trong có chứa 05 viên nén hình tròn, màu hồng, nghi là ma túy (thuốc lắc);
- 01 (một) xe mô tô hiệu Exciter biển số 65B1-502.20;
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu đen (đã qua sử dụng);
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng (đã qua sử dụng);
- Tiền Việt Nam 1.880.000 đồng;

Đến 04 giờ cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Trọng B tại phòng trọ số 16 nhà trọ 1/11K đường L Tự Trọng, phường An Phú, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, thu giữ: 01 (một) xe mô tô biển số 95D1-158.59 (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng ốp lưng màu hồng (đã qua sử dụng); Tiền Việt Nam 2.760.000 đồng; 03 (ba) ống hút; 02 (hai) nỏ thủy tinh (đã qua sử dụng); 01 (một) đầu khè; 04 (bốn) hột quẹt gas; 03 (ba) cây kéo; 02 (hai) B gas Mni.

Tại Bản kết luận giám định số 240/KL-PC54 ngày 30/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận: 05 (năm) viên nén tròn, màu hồng trong gói nilon gửi giám định được niêm phong có chữ ký ghi tên Nguyễn Trọng B là ma túy loại MDMA (3,4-Methylenedioxymethamphetamine) có khối lượng là 1,6258gram.

Qua điều tra Trần Có L khai nhận thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy và khai do bản thân có ý sử dụng ma túy nên bán ma túy kiếm lời, ngày 21/3/2018

L có đến nhà B để hỏi B tìm nơi để mua ma túy, B nói biết nên ngày 23/3/2018 L đưa cho B 2.800.000 đồng để mua 10 viên ma túy (thuốc lắc), sau đó L đem về nhà trọ cất giữ. Ngày 24/3/2018 thông qua người bạn tên "Tú Mèo Mlano" L đã bán được 05 (năm) viên ma túy (thuốc lắc) cho một người không rõ lai lịch với giá mỗi viên là 350.000 đồng đến khoảng hơn 01 giờ ngày 25/3/2018 B có gọi điện thoại cho L kêu đen 05 viên ma túy (thuốc lắc) ra cho B, trong sự việc này L biết rõ B kêu đem ra để bán nên điều khiển xe mô tô biển số 65B1-502.20 đến chỗ phòng trọ của B, sau khi B nghe điện thoại, L chở B ra đầu phía đầu hẻm 1 đường L Tự Trọng, gần đến đầu hẻm B xuống xe sau đó có hai thanh niên đi mô tô chạy đến cùng lúc này lực lượng Công an ập đến bắt nên L ném gói nilon trên tay ngay xuống đất thì bị bắt, gói nilon sau khi kiểm tra có chứa 05 viên ma túy (thuốc lắc).

Đối với Nguyễn Trọng B, quá trình điều tra ban đầu bị cáo khai nhận tối ngày 24/3/2018 L có nhắn tin cho B nói bán ế quá (tức bán ma túy ế) và hỏi B có "đài" mua thì giới thiệu, B nhắn lại "OK" có ai alo thì tao alo"; đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 25/3/2018 thì Toàn đối tượng mua ma túy điện thoại cho B hỏi "có mối mua đồ chơi" tức ma túy (thuốc lắc)? B nói "có và gửi số thằng em qua để liên hệ" khoảng 10 phút sau Toàn gọi lại cho B nói phải có B ra cùng thì Toàn mới dám nhận (thuốc lắc) nên B đã gọi điện kêu L đem ma túy đến và cùng L ra đầu hẻm 1 đường L Tự Trọng để giao cho Toàn nhưng chưa kịp giao thì B và L bị bắt, Toàn chạy thoát. Tuy nhiên, sau đó bị cáo B luôn thay đổi lời khai, không thừa nhận hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy cùng Trần Có L.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 95D1-158.59, 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng ốp lưng màu hồng; tiền Việt Nam 2.760.000 đồ đã thu giữu tại nơi trọ của B qua xác Mnh đây là tài sản của Hồ Thị Diễm M (bạn gái B) việc B phạm tội M không có liên quan nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ đã trả lại cho M.

Đối với người bán ma túy cho L tên Phong; đối tượng mua ma tuý tên Toàn và người tên Tú Mèo Mlano đã giới thiệu mua ma túy. Quá trình điều tra chưa xác định được họ tên và địa chỉ của các đối tượng nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác Mnh làm rõ sẽ xử L sau.

Tại bản cáo trạng số 193/CT-VKSNK ngày 09 tháng 7 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều truy tố các bị cáo Nguyễn Trọng B,Trần Có L về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo, có phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Trọng B, Trần Có L phạm tội:*"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Đề nghị áp dụng: Khoản 1 điều 251; Điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi năm 2017); xử phạt bị cáo B từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; bị cáo L từ 02 năm đến 02 năm 06 thàng tù.

Về xử L tang vật, vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự xử L theo quy định.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy tang vật có liên quan đến các chất ma túy, vật để sử dụng ma túy.

Đề nghị tịch thu sung công: 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 65B1-502.20 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s (model A1688) màu vàng (đã qua sử dụng) và tiền Việt Nam đồng 1.880.000 đồng của bị cáo L đây là tài sản công cụ dùng để phạm tội.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Có L Luật sư Phạm Văn Hai trình bày lời bào chữa:

Về hành vi phạm tội, tội danh và điều luật truy tố bị cáo L là phù hợp với quy định; Về tình tiết giảm nhẹ bị cáo thành khẩn khai báo nên thống nhất Điểm s, khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2017). Tuy nhiên đề nghị xem xét bổ sung cho bị cáo L được hưởng điểm h, khoản 1 điều 51 L do phạm tội chưa hoàn thành; bị cáo không tiền án tiền sự nên áp dụng khoản 2, điều 51. Về hình phạt thống nhất đề nghị của Viện kiểm sát mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Tuy nhiên bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trở lên nên xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo L khai nhận là người trực tiếp cùng B đi mua ma túy về bán cho con nghiện, B giúp sức giới thiệu người mua ma túy để có tiền, các bị cáo đã thành khẩn khai báo xin Hội đồng xét giảm nhẹ hình phạt. Về chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu đen đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo bị cáo không có sử dụng điện thoại này để thực hiện việc phạm tội, điện thoại này của mẹ bị cáo mua cho bị cáo để liên lạc bị cáo để ở phòng trọ khi bị kiểm tra và thu giữ nên xin lại chiếc điện thoại này.

Đối với yêu cầu xin cho bị cáo L được hưởng án treo đại diện Viện kiểm sát không chấp nhận với ý kiến của Luật sư. Do bị cáo phạm tội nghiêm trong có khung hình phạt đến 07 năm tù và chỉ được áp dụng một tình tiết giảm nhẹ điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Các bị cáo Nguyễn Trọng B, Trần Có L đã thừa nhận mua bán trái phép chất ma túy (thuốc lắc) cho các đối tượng nghiện như tên Toàn, hình thức mua bán là các bị cáo mua cho các con nghiện để được tiền trên lệch hoặc trích ma túy ra để sử dụng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Ngày 25/3/2018 qua khám xét thu giữ số ma túy của bị cáo L và B là loại MDMA (3,4-Methylenedioxymethamphetamine) có khối lượng là 1,6258gram đây là số ma túy hai bị cáo vừa mua bán cho đối tượng tên Toàn thì bị bắt. Do các bị cáo mua bán ma túy lần đầu nên bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo Khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi năm 2017). Lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên toà là thống nhất, phù hợp với chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ. Vì vậy, Hội đồng xét xử khẳng định Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều

truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản luật đã nêu là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, nhận thức hành vi của các bị cáo là cố ý, đã xâm phạm đến chính sách quản L độc quyền quản L của Nhà nước đối với các chất ma túy, các bị cáo là người đã trưởng thành, trong độ tuổi lao động không lo chí thú làm ăn kiếm tiền chân chính mà lại lựa chọn việc bán ma túy kiếm tiền tiêu xài cá nhân, cho thấy thái độ xem thường pháp luật của các bị cáo, hành vi của các bị cáo cũng là mầm móng phát sinh nhiều loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Vụ án này thể hiện hai bị cáo đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, trong đó L là người trực tiếp giao dịch mua bán, bị cáo B cùng giúp sức tích cực cho L trong việc mua bán để có ma túy sử dụng và kiếm tiền tiêu xài cá nhân, không có bàn bạc không tổ chức rõ ràng nên xem là đồng phạm giản đơn. Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội trong một thời gian dài để giúp các bị cáo sửa chữa bản thân, có thời gian để cai nghiện và để phòng ngừa chung các hành vi tương tự trong xã hội.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra bị cáo L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo B tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017).

[5] Về xử L tang vật, vật chứng:

Trả lại cho bị cáo B 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu đen (model A1661) (Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/7/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều và Quyết định chuyển vật chứng số 129/QĐ-VKSNK ngày 09/7/2018) do không chứng Mnh được có liên quan đến việc phạm tội.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước của bị cáo L một xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu xanh, biển số 65B1-502.20; 01(một) điện thoại di động hiệu Iphone 6s màu vàng và tịch thu số tiền Việt Nam 1.880.000 đồng. Do đây là công cụ thực hiện việc phạm tội và liên quan đến việc phạm tội của bị cáo đã được chứng Mnh trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong theo kết luận số 240/KL-PC54 ngày 30/3/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ trọng lượng còn lại sau giám định là 0,9691 gram (gam); 02 B gas Mni; 03 cây kéo; 03 ông hút; 02 nỏ thủy tinh, 04 quẹt gas, 01 đầu khè.

Đối với tài sản đã thu giữ của người liên quan bà Hồ Thị Diễm M là 01 (một) xe mô tô biển số 95D1-158.59 nhãn hiệu PIAGGIO VESPA; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng và tiền Việt Nam đồng số tiền 2.760.000 đồng (hai triệu bảy trăm sáu mươi ngàn đồng) số tài sản này đã được xử L theo quyết định xử L vật chứng số 116 ngày 12/6/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ninh Kiều bà Hồ Thị Diễm M đã nhận lại tài sản theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 12/6/2018 và tại phiên tòa bà M vắng mặt nên không xem xét, trường hợp bà M có khiếu nại hay tranh chấp tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi có yêu cầu.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

[7] Xét thấy lời trình bày của Luật sư bào chữa cho bị cáo L tại phiên tòa là phù hợp với chứng cứ trong hồ sơ và nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận một

phần áp dụng điểm s, khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo L. Không chấp nhận đề nghị áp dụng điểm h khoản 1 điều 51 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự;

[8] Xét thấy lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với chứng cứ trong hồ sơ và nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Đối với người bán ma túy cho L và B tên Phong; đối tượng mua ma tuý tên Toàn và người tên Tú Mèo Mlano đã giới thiệu mua ma túy. Quá trình điều tra chưa xác định được họ tên và địa chỉ của các đối tượng nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác Mnh làm rõ sẽ xử L sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 điều 251; Điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Trọng B, Trần Có L (Bi)** phạm tội:*"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt:

- Nguyễn Trọng B 02 (hai) năm **03** (ba) tháng tù

- Trần Có L 02(hai) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của hai bị cáo được tính từ ngày **25/3/2018**.

Về xử L tang vật, vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự (Sửa đổi năm 2017);

Tịch thu sung công của bị cáo L 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh trắng, biển số 65B1-502.20; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6s màu vàng (Đã qua sử dụng); tiền Việt Nam 1.880.000 đồng (Một triệu tám trăm tám mươi ngàn đồng) khi án có hiệu lực pháp luật;

Trả lại cho bị cáo B 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu đen (model A1661) (Đã qua sử dụng), khi án có hiệu lực pháp luật.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) gói niêm phong theo kết luận số 240/KL-PC54 ngày 30/3/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ trọng lượng còn lại sau giám định là 0,9691 gram (gam), loại MDMA (3,4-MethylenedioxymethamphetaMne); 02 (hai) B gas Mni; 03 (ba) cây kéo; 03 (ba) ông hút; 02 (hai) nỏ thủy tinh; 04 (bốn) cái quẹt gas, 01 (một) đầu khè khi án có hiệu lực pháp luật.

Đối với tài sản đã thu giữ của người liên quan bà Hồ Thị Diễm M là 01 (một) xe mô tô biển số 95D1-158.59 nhãn hiệu PIAGGIO VESPA; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng và tiền Việt Nam đồng số tiền 2.760.000 đồng (hai triệu bảy trăm sáu mươi ngàn đồng) số tài sản này đã được xử L theo quyết định xử L vật chứng số 116 ngày 12/6/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ninh Kiều bà Hồ Thị Diễm M đã nhận lại tài sản theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 12/6/2018 và tại phiên tòa bà M vắng mặt nên không xem xét, trường hợp bà M có khiếu nại hay tranh chấp tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi có yêu cầu.

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn đồng) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15(mười lăm) ngày, kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án (31/8/2018) đối với các bị cáo và kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án thành phố Cần Thơ xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyên thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Cần Thơ;
- VKSND quận Ninh Kiều;
- CQĐT CA quận Ninh Kiều;
- Sở Tư pháp;
- Nhà tạm giữ Công an Q. Ninh Kiều
- Chi cục THADS quận Ninh Kiều;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thiên Bảo